

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐIỂM: NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU

Thực hiện 05 tuần: Từ ngày 01/12/2025 đến 02/01/2026

CHỦ ĐỀ NHÁNH

Nhánh 1: Bé yêu bác nông dân: 01 tuần. Từ ngày 01/12 - 05/12/2025

Nhánh 2: Chú thợ xây: 01 tuần. Từ ngày 08/12 - 12/12/2025

Nhánh 3: Bé làm bác sĩ: 01 tuần. Từ ngày 15/12 - 19/12/2025

Nhánh 4: Cháu yêu chú bộ đội: 01 tuần. Từ ngày 22/12 - 26/12/2025

Nhánh 5: Cô bán hàng: 01 tuần. Từ ngày 29/12/2025 - 02/01/2026

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
I. Lĩnh vực phát triển thể chất:		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi - Trẻ trai: + Cân nặng: 12,7 - 21,2 kg + Chiều cao: 94,9cm - 111,7cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 12,3 - 21,5 kg + Chiều cao: 94,1cm - 111,3cm	- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ - Tập các bài tập thể dục thường xuyên - Cân đo và khám sức khỏe định kỳ - Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng. Tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng	-Thể dục sáng - Cô cân đo theo dõi trẻ lần 2 bằng biểu đồ tăng trưởng - Mọi lúc mọi nơi cô nhắc trẻ ăn uống đủ chất.
MT9. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng khi được nhắc nhở + Không cưỡi đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... + Không tự lấy thuốc uống + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không nghịch các vật sắc	- Giờ ăn: Cho trẻ ăn đủ các nhóm chất dinh dưỡng - Vệ sinh cá nhân HĐH: Kỹ năng phòng chống điện giật

	nhọn + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - GDKNS: Tránh xa vật dụng nguy hiểm; những nơi nguy hiểm; vận dụng một số hoạt động trong chương trình GDKNS POKI, STEAM...	
MT11. Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng khi được nhắc nhở	- Giờ ăn: Giáo dục trẻ các thói quen tốt trong ăn uống - Mọi lúc mọi nơi
2. Phát triển vận động		
MT12. Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước; Bước sang ngang; Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ	- Hoạt động thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
	Giữ thẳng bằng cơ thể và	

MT14. Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy	kiểm soát được vận động: - Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m) - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát - Đi bước dòn ngang - Đi trên vạch kẻ thẳng - Đi kiễng gót liên tục 3m - Đi bằng gót chân - Đi bằng gót chân trong đường dích dắc - Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Đi/chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc - Chạy liên tục trong đường dích dắc 3 - 4 điểm	- Hoạt động học: + VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát + TCVĐ: Ném bóng vào rổ
MT15. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, đập, bắt bóng	- Tung bắt bóng với cô - Tung bóng lên cao bằng 2 tay - Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc - Chuyển bóng qua đầu - Chuyển bóng qua chân - Đập bắt bóng bằng 2 tay - Lăn bóng cho bạn - Lăn bóng vào lưới - Ném xa bằng 1 tay - Ném xa bằng 2 tay - Ném trúng đích bằng 1 tay - Ném trúng đích thẳng đứng	+ VĐCB: Chuyển bóng qua chân TCVĐ: Chuyển bóng qua chân lăn bóng vào gôn
MT16. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bước lên xuống bậc cao 30 cm - Bật tại chỗ; Bật về phía trước - Bật xa 20 - 25 cm - Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng - Bò theo hướng thẳng - Bò trong đường hẹp	- Hoạt động học + VĐCB: Bật xa 20-25cm TCVĐ: Cướp cờ + VĐCB: Trườn về phía trước TCVĐ: Lăn bóng vào gôn

	- Bò chui qua cổng - Bò trong đường đích dắc - Trườn về phía trước - Trườn chui qua dây - Trườn theo đường đích dắc - Đi trong đường hẹp, bước lên xuống bậc cao - Đi kiễng gót, bò chui qua cổng - Đi trên vạch kẻ thẳng, ném xa bằng 1 tay - Bật xa, ném đích đứng - Bò trong đường hẹp, ném đích ngang xa 1,5m	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức:		
1. Khám phá khoa học		
MT20. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng quen thuộc khi được hỏi	Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ: - Sự vật: Người, đồ vật, con vật, cây cối, phương tiện giao thông... - Hiện tượng: Nắng, mưa, nóng, lạnh; ngày và đêm; nước; ánh sáng; đất, đá, cát, sỏi...	- Chơi ngoài trời: Quan sát vườn rau, vườn hoa,...quan sát thời tiết,... - Mọi lúc mọi nơi
MT22. Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng	Steam - Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi - Pha màu nước - Chơi chong chóng gió - Chơi thổi bong bóng xà phòng	
MT23. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Làm một số thí nghiệm đơn giản - Xem sách, tranh ảnh, trò chuyện	- HĐ chơi, âm nhạc, tạo hình: Trẻ thể hiện hiểu biết của mình về các đối tượng thông qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình. + Hát về những ngành nghề bé yêu thích

MT24. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Đặc điểm hình dáng, đầu tóc, trang phục, công việc hàng ngày,..	-Hoạt động học: KPXH - Bé biết ơn bác nông dân - Bé làm thợ xây - Phòng khám đa khoa
MT25. Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.		
MT26. Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi đóng vai (Bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh...) - Hát các bài hát về hoa, quả, con vật... - Vẽ, xé, dán, nặn con vật, hoa, quả, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản...	- Chơi, hoạt động ở các góc Trẻ chọn và hóa thân vào các vai chơi
2.Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán		

MT29. Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 + Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng - Đếm theo khả năng	+Hoạt động học: - Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng -Chơi hoạt động ở các góc: - Trò chơi học tập: Tìm nhóm đồ chơi. - Trò chơi: + Vận động theo số lượng 2,3 +Trò chơi : Khoanh đồ dùng của các ngành nghề đủ số lượng 3. + Tìm bóng + Hãy nối tương ứng ...
MT32. Trẻ so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau	- So sánh 2 đối tượng về kích thước + So sánh về độ lớn của 2 đối tượng và nói được từ: To hơn, nhỏ hơn. + So sánh về chiều cao của 2 đối tượng và nói được từ: Cao hơn, thấp hơn. + So sánh về chiều dài của 2 đối tượng và nói được từ: Dài hơn, ngắn hơn. + So sánh về chiều rộng của 2 đối tượng và nói được từ: Rộng hơn, hẹp hơn. - Xếp xen kẽ 2 đối tượng theo quy luật	- Hoạt động học: + So sánh về chiều dài của 2 đối tượng và nói được từ: Dài hơn, ngắn hơn. - Chơi hoạt động ở các góc - Mọi lúc mọi nơi
MT33. Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế:	+ Hoạt động học: - Nhận biết hình tam giác, chữ nhật - Chơi, hoạt động ở các góc

	- Nhận biết: Hình vuông - hình tròn - Nhận biết: Hình tam giác - hình chữ nhật - Nhận biết các hình - Sử dụng các hình học để chấp ghép	- Mọi lúc mọi nơi
3.Khám phá xã hội		
MT38. Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh	Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến - Bé biết ơn bác nông dân - Bé làm thợ xây - Chú bộ đội - Bé thích làm giáo viên - Bé làm bác sỹ - Bố, mẹ bé làm nghề gì	- Hoạt động học: Khám phá xã hội. - Bé tập làm bác nông dân - Bé làm thợ xây - Bác sĩ tí hon - Chơi, hoạt động ở các góc: Chơi ở góc phân vai: + Trẻ được bán các sản phẩm nông sản + Trẻ được tập xây nhà + Trẻ tập làm bác sỹ.
MT39. Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu... qua trò chuyện, xem tranh ảnh	Các ngày lễ hội: Khai giảng, Tết Trung thu, Quốc khánh 02/9, lễ hội Đèn Công, 20/10, 20/11, 22/12, Tết Nguyên đán, 08/3, ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5, Noel...	- Hoạt động học - Mọi lúc mọi nơi
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:		
MT45. Sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng	- Mọi lúc mọi nơi
MT46. Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - Kể lại sự việc như: Đi thăm ông bà, đi chơi, đi chợ quê, đi siêu thị, xem phim... - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	

MT49. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Nghe, đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp độ tuổi	
MT51. Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp độ tuổi; kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe; đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên:	- HĐ học: PLV PTNN: +Truyện: - Lợn và cừu + Thơ: - Em làm thợ xây - Ước mơ của bé - HĐ chơi: Cho trẻ tập làm mô hình câu chuyện cùng cô

IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

MT57. Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Chơi hòa thuận với bạn - Chờ đến lượt - Tham gia các hoạt động: Chơi các trò chơi, hoạt động học, thực hiện bài tập, hoạt động lao động, vui chơi dã ngoại, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân... - Lao động tự phục vụ và công việc được giao: Xếp cất gói, xếp cất ghế, xếp khăn, xếp đồ chơi, chia giấy vẽ...	+ HĐ học - KNS: - Kĩ năng xếp quần áo - Kĩ năng ứng xử với người lạ - Kĩ năng phòng chống điện giật - HĐ chơi: Cho trẻ xếp đồ chơi khi hết giờ chơi.
--	--	---

V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

MT69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	-HĐ đón trả trẻ:Trẻ xem tivi và được vỗ tay nhún nhảy...theo các bài hát làn điệu dân ca. -HĐ góc : Trẻ chơi ở góc âm nhạc
--	---	---

MT70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc	-HĐ học: + NDTT: DH: Bác nông dân TC: Bao nhiêu bạn hát +NDTT: DH: Ba em là công nhân lái xe NH: Lớn lên em sẽ làm gì +NDTT: DH: Tôi bị ốm TCAN: Bao nhiêu bạn hát +NDTT: VĐMH: Làm chú bộ đội TC: Hát nhảy vào vòng +NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề NDKH: Cháu hát về đảo xa
MT71. Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ; vận động theo ý thích...)		
MT72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Hoạt động góc - Hoạt động chiều
MT73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng xé, dán để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Chơi hoạt động ở các góc - Hoạt động chiều: Thực hiện vở thủ công
MT74. Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật

